

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ
NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH, HÌNH THỨC ĐÀO TẠO TỪ XA

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3282/QĐ-ĐHV, ngày 24/12/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

TT	Mã học phần	Tên học phần	TC	(1) Lý thuyết/ (2) Thực hành, thực tập / (3) Thảo luận, Bài tập/ (4) Học phần dự án/(5) Thực tập TN/ (6) Đồ án TN						Học kỳ	Loại học phần
				1	2	3	4	5	6		
1	ECO21002	Nhập môn ngành kinh tế	3				45			1	Bắt buộc
2	INF20002	Tin học	3	30	15					1	Bắt buộc
3	ENG10001	Tiếng Anh 1	3	30		15				1	Bắt buộc
4	MAT20007	Xác suất - Thống kê và Toán kinh tế	4	45		15				1	Bắt buộc
5	ECO20003	Kinh tế vi mô	4	45		15				2	Bắt buộc
6	ACC21001	Nguyên lý kế toán	3	30		15				2	Bắt buộc
7	ENG10002	Tiếng Anh 2	4	45		15				2	Bắt buộc
8	POL11001	Triết học Mác - Lênin	3	30		15				2	Bắt buộc
		<i>Giáo dục Quốc phòng - An ninh</i>	<i>(8)</i>	<i>79</i>	<i>41</i>					<i>(1-3)</i>	<i>Bắt buộc</i>
		<i>Giáo dục thể chất</i>	<i>(5)</i>	<i>15</i>	<i>60</i>					<i>(1-3)</i>	<i>Bắt buộc</i>
9	POL11002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	20		10				3	Bắt buộc
10	LAW20003	Luật kinh tế	3	30		15				3	Bắt buộc
11	ECO20004	Kinh tế vĩ mô	4	45		15				3	Bắt buộc
12	FIN20001	Lý thuyết tài chính tiền tệ	3	30		15				3	Bắt buộc
13	BUA20001	Marketing căn bản	4				60			3	Bắt buộc
14	POL11003	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	20		10				4	Bắt buộc
15	BUA30001	Kỹ năng kinh doanh	4				60			4	Bắt buộc
16	ACC21002	Phân tích hoạt động kinh doanh	3	30		15				4	Bắt buộc
17	ECO20009	Quản lý nhà nước về kinh tế	3	30		15				4	Bắt buộc
18	BUA30002	Quản trị học	3	30		15				4	Bắt buộc
19	ECO20005	Thống kê kinh tế	3	30		15				4	Bắt buộc
20	ACC30001	Hệ thống thuế Việt Nam	3	30		15				5	Bắt buộc
21	ECO21007	Lập dự án đầu tư	3	30		15				5	Bắt buộc
22	POL11004	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	2	20		10				5	Bắt buộc
23	BUA30009	Quản trị doanh nghiệp	5				75			5	Bắt buộc
24	FIN20002	Quản trị tài chính	4	45		15				5	Bắt buộc
25	BUA20003	Văn hóa kinh doanh	3	30		15				5	Bắt buộc
26	BUA31006	Khởi sự kinh doanh	4				60			6	Bắt buộc
27	BUA30004	Quản trị chiến lược	3	30		15				6	Bắt buộc
28	BUA30005	Quản trị nhân lực	3	30		15				6	Bắt buộc
29	FIN30004	Thị trường tài chính	3	30		15				6	Bắt buộc
30	POL10002	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	20		10				6	Bắt buộc
31	BUA31008	Quản trị chất lượng	4	45		15				7	Bắt buộc
32	FIN20003	Thực hành doanh nghiệp mô phỏng	5				75			7	Bắt buộc
33		Tự chọn 1	3							7	Tự chọn
34		Tự chọn 2	3							7	Tự chọn
35	BUA31035	Thực tập tốt nghiệp	5					75		8	Bắt buộc
36	BUA31036	Học phần cuối khoá môn cơ sở	5						75	8	Bắt buộc
37	BUA31037	Học phần cuối khoá môn chuyên ngành	5						75	8	Bắt buộc
		Tổng	126								

Môn thi Học phần cuối khóa:

1. Môn cơ sở: Quản trị học (5TC)

2. Môn chuyên ngành: Quản trị doanh nghiệp (5TC)

Tự chọn 1 (Chọn 1 trong 3 học phần)

1	BUA31025	Giao dịch Thương mại quốc tế	3	30		15				7	Tự chọn
2	BUA30013	Tâm lý kinh doanh	3	30		15				7	Tự chọn
3	BUA30021	Thương mại điện tử	3	30		15				7	Tự chọn

Tự chọn 2 (Chọn 1 trong 3 học phần)

1	BUA30003	Kỹ năng quản trị	3	30		15				7	Tự chọn
2	BUA30019	Quản trị chuỗi cung ứng	3	30		15				7	Tự chọn
3	BUA30012	Quản trị thương hiệu	3	30		15				7	Tự chọn